

# Vài nét về quan hệ miền Nam Việt Nam - Cuba từ năm 1960 đến năm 1975

NGUYỄN TRINH NGHIỆU\*

**Đ**ối với miền Nam Việt Nam, từ năm 1954 đến năm 1975 là một giai đoạn lịch sử đặc biệt, đế quốc Mỹ dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của Mỹ, âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam. Từ trong khí thế của phong trào “Đồng khởi” toàn miền Nam Việt Nam, ngày 20-12-1960 Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (MTDTGPMNVN) ra đời. Mặt trận chủ trương: “Đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai Ngô Đình Diệm, thành lập chính quyền liên minh dân tộc dân chủ rộng rãi ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, giữ vững hòa bình, thi hành chính sách trung lập, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc”<sup>(1)</sup>.

Một năm sau khi Mặt trận ra đời, ngày 20-12-1961, Cuba là nước đầu tiên trên thế giới chính thức công nhận MTDT-

GPMNVN. Và tháng 7-1962, Cuba cũng là nước đầu tiên trên thế giới tiếp nhận phái đoàn đại diện thường trú của MTDTGPMNVN đóng tại thủ đô La Habana, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để phái đoàn hoạt động như một cơ quan ngoại giao. Việc Cuba công nhận MTDTGPMNVN và tiếp nhận phái đoàn đại diện của Mặt trận đóng tại La Habana là việc làm có ý nghĩa chính trị rất lớn, đã có tác dụng giác ngộ dư luận thế giới cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của dân tộc ta, nhất là đối với khu vực châu Mỹ Latinh nơi cách xa Việt Nam hàng vạn dặm, lại bị sự khống chế hoàn toàn của Mỹ.

Về quan hệ chính trị miền Nam Việt Nam - Cuba, chủ yếu được thể hiện trên ba “kênh”: Các chuyến viếng thăm lẫn nhau của các đoàn đại biểu cấp cao; sự ủng hộ lẫn nhau về quan điểm, lập trường tại các diễn đàn trong nước, khu vực và quốc tế và hoạt động ngoại giao nhân dân.

Trước hết là các chuyến viếng thăm lẫn

---

\* Ths. Nguyễn Trinh Nghiêu, Trường Đại học KHXH & NV, ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh

nhau của các đoàn đại biểu cấp cao. Sau khi hai bên thiết lập quan hệ ngoại giao, hàng năm, vào dịp các ngày lễ, ngày kỷ niệm, nhận lời mời của bạn, MTDTGPMNVN đã cử các đoàn đại biểu cấp cao sang Cuba thăm và dự các hoạt động kỷ niệm như: đoàn do ông Võ Đông Giang dẫn đầu (7-1963), đoàn do ông Nguyễn Văn Hiếu dẫn đầu (1-1964), đoàn do ông Trần Văn Thanh dẫn đầu (7-1964), đoàn do ông Nguyễn Văn Tiến dẫn đầu (1-1965 và 7-1967), đoàn do ông Trần Văn Tư dẫn đầu (1-1966), đoàn do ông Huỳnh Phan dẫn đầu (7-1966)... Trong đó nổi bật nhất là đoàn do ông Trần Bửu Kiếm và đoàn do bà Nguyễn Thị Bình dẫn đầu (6-1969 và 7-1972).

Đầu tháng 6-1969, ông Trần Bửu Kiếm, ủy viên Đoàn chủ tịch ủy ban Trung ương MTDTGPMNVN, Trưởng ban đối ngoại của Mặt trận và là trưởng đoàn đại biểu MTDTGPMNVN tại Hội nghị bốn bên ở Paris dẫn đầu đoàn đại biểu Mặt trận thăm hữu nghị Cuba. Đây là đoàn đại biểu cấp cao đầu tiên của Mặt trận thăm Cuba. Chuyến thăm này đã đánh dấu mốc quan trọng trong quan hệ giữa MTDTGPMNVN với Đảng, Chính phủ Cách mạng Cuba, giữa nhân dân miền Nam Việt Nam và nhân dân Cuba anh em. Đoàn đại biểu Mặt trận đã được Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản, Thủ tướng Chính phủ Cách mạng Cuba Fidel Castro và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, Quốc hội Cuba đón tiếp nồng nhiệt. Các buổi diện kiến và hội đàm đều diễn ra trong bầu không khí thăm tình đồng chí, thăm tình anh em.

Phát biểu tại lễ đón tiếp ông Trần Bửu

Kiểm, Bộ trưởng Ngoại giao Cuba Raul Roa ca ngợi ý chí bất khuất, lòng dũng cảm vô song, sự quên mình vô hạn, tinh thần phi thường và nghị lực tuyệt vời của nhân dân miền Nam Việt Nam, đội tiên phong dày dạn và hy sinh nhất trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Mỹ của các dân tộc Á, Phi, Mỹ Latinh. Bộ trưởng Raul Roa nói: Đồng chí Trần Bửu Kiếm, đồng chí đã đến lãnh thổ đầu tiên ở châu Mỹ thoát khỏi ách thống trị Mỹ, và đến nước đầu tiên ở vùng này trên thế giới đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tuy cách xa Miền Nam Việt Nam hàng nghìn dặm, nhưng chúng tôi tin tưởng rằng đồng chí sẽ cảm thấy như chính ở nhà của mình.

Chúng tôi cảm thấy hài lòng vô hạn vì cuộc đi thăm này của đồng chí diễn ra cùng một lúc với một loạt chiến thắng quân sự, chính trị, ngoại giao vang dội và nối tiếp nhau của nhân dân Việt Nam. Bọn đế quốc và chư hầu đã thua không gì cứu vãn nổi trong cuộc chiến tranh bẩn thỉu, phi nghĩa và đầy tội ác của chúng. Bộ máy quân sự khổng lồ và chính sách giết người hàng loạt dã man của chúng đã tan tành trước ý chí kháng chiến và tinh thần đấu tranh của Việt Nam, trước sự đoàn kết của nhân dân miền Nam Việt Nam và MTDTGPMNVN<sup>(2)</sup>:

Bản Thông cáo chung giữa MTDTGPMNVN và Chính phủ Cách mạng Cuba nhân chuyến thăm Cuba của ông Trần Bửu Kiếm đã khẳng định sự nhất trí tuyệt đối và sự ủng hộ hoàn toàn của Đảng, Chính phủ và nhân dân Cuba đối với lập trường của MTDTGPMNVN và Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa về vấn đề Việt Nam.

Tại buổi mít tinh chào mừng đoàn đại biểu MTDTGPMNVN sang thăm hữu nghị Cuba, trước 50 vạn nhân dân thủ đô La Habana, sau 21 phát đại bác, Thủ tướng Fidel Castro đọc bài diễn văn hơn hai tiếng đồng hồ nhiệt liệt ca ngợi cuộc chiến đấu anh hùng, bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam mà nội dung chủ yếu là hoàn toàn ủng hộ, ủng hộ vô điều kiện giải pháp toàn bộ 10 điểm của MTDTGPMNVN.

Thắng lợi chính trị to lớn, mở đầu giai đoạn chống “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ - Ngụy (1969-1973) là sự ra đời của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (CMLTCHMNVN) vào ngày 6-6-1969. Đó là Chính phủ hợp pháp duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam. Sau khi ra đời, Cuba là nước đầu tiên trên thế giới công nhận Chính phủ CMLTCHMNVN và nâng cơ quan đại diện thường trú thành Đại sứ quán, đồng thời cử Đại sứ của mình đến miền Nam Việt Nam, lập Sứ quán ở trong rừng. Trước sự kiện trọng đại này, Chính phủ Cách mạng Cuba tuyên bố: “Việc thành lập Chính phủ CMLTCHMNVN thể hiện một bước quyết định trong cuộc đấu tranh anh hùng của nhân dân miền Nam Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược... Chính phủ Cách mạng Cuba rất đổi hài lòng tuyên bố công nhận Chính phủ CMLTCHMNVN là người đại diện hợp pháp của nhân dân miền Nam Việt Nam”<sup>(3)</sup>.

Đặc biệt tháng 7-1972, nhận lời mời của Bộ chính trị Trung ương Đảng cộng sản và Chính phủ Cách mạng Cuba, đoàn đại biểu chính thức của MTDTGP và Chính phủ CMLTCHMN Việt Nam do Bộ trưởng

Bộ Ngoại giao Nguyễn Thị Bình dẫn đầu đã sang thăm hữu nghị chính thức Cuba kết hợp dự kỷ niệm ngày Khởi nghĩa vũ trang 26-7. Đoàn đã được Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản, Thủ tướng Chính phủ Cách mạng Cuba Fidel Castro và toàn bộ Bộ chính trị Trung ương Đảng cộng sản Cuba tiếp đón và hội đàm. Sau khi kết thúc cuộc hội đàm giữa hai đoàn đại biểu, Thủ tướng Fidel nói: “Hiện nay, chúng tôi đang cố gắng thi đua trong việc ủng hộ Việt Nam, chúng tôi sẽ cố gắng để trở thành những người đi đầu trong cuộc thi đua đó”<sup>(4)</sup>.

Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Thị Bình và Thủ tướng Fidel đã đọc diễn văn trong buổi lễ kỷ niệm ngày 26-7, trước gần một triệu nhân dân thủ đô La Habana mà theo tập quán từ trước đến nay, diễn đàn này là chỉ dành riêng cho Thủ tướng Fidel. Và Thủ tướng Fidel khẳng định lại rằng: “Vì Việt Nam, Cuba sẵn sàng hy sinh cả máu của mình”<sup>(5)</sup>.

Thông cáo chung miền Nam Việt Nam - Cuba nhân chuyến thăm chính thức Cuba của Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Thị Bình khẳng định lại rằng, vấn đề quốc tế hiện nay tập trung sự chú ý nhất là vấn đề Việt Nam, rằng Việt Nam trong lúc này là tiêu biểu cho sự thử thách cao nhất của chủ nghĩa quốc tế cách mạng và các nguyên tắc Mác-xít Lê-nin-nít và kiên quyết duy trì lập trường của nhân dân Cuba sẵn sàng ủng hộ sự nghiệp chính nghĩa của nhân dân Việt Nam trên mọi lĩnh vực cần thiết... Cuba khẳng định lại tình đoàn kết, ủng hộ của mình về mọi mặt tinh thần, chính trị và vật chất cùng với các nước XHCN khác, cùng với các

chính phủ yêu chuộng hoà bình, công lý, với tất cả các lực lượng tiến bộ trên thế giới, kể cả với đông đảo nhân dân Mỹ đang chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam. Thông cáo chung nhấn mạnh "con đường duy nhất đúng đối với một giải pháp chính trị cho cuộc chiến tranh chống lại Việt Nam là Mỹ phải chấm dứt sự can thiệp phi nghĩa và phi đạo lý ở Việt Nam, chấp nhận kế hoạch hòa bình bảy điểm của Chính phủ CMLTCHMNVN..."<sup>(6)</sup>.

Về phía Cuba, tháng 9-1973, Chủ tịch Fidel Castro thăm Việt Nam lần đầu tiên. Đặc biệt đây là vị nguyên thủ quốc gia đầu tiên và duy nhất đặt chân tới vùng đất Quảng Trị, thăm nhiều vùng mới giải phóng ở miền Nam Việt Nam nơi vẫn mang đậm dấu tích tội ác mà bọn Mỹ - Ngụy đã gây ra cho nhân dân miền Nam Việt Nam... Chuyến thăm của Thủ tướng Fidel là sự cổ vũ to lớn đối với nhân dân miền Nam Việt Nam trong giai đoạn cuối của cuộc đấu tranh giải phóng. Thủ tướng Fidel đã tận mắt chứng kiến cuộc sống lao động cần cù và khí phách kiên cường của nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chuyến đi thăm của Thủ tướng Fidel Castro không những để lại ấn tượng sâu sắc đối với Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam mà còn khẳng định sự ủng hộ mạnh mẽ, sự động viên to lớn của Đảng, Chính phủ và nhân dân Cuba đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta. "Đây là sự cổ vũ hết sức to lớn đối với đồng bào và chiến sĩ chúng tôi ở miền Nam Việt Nam, biểu thị tình đoàn kết chiến đấu không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân miền Nam

Việt Nam và nhân dân Cuba"<sup>(7)</sup>.

Trong chuyến đi thăm này, Cuba đã có hai quyết định quan trọng đó là tham gia vào việc sửa chữa đường mòn Hồ Chí Minh và giúp Việt Nam xây dựng lại đất nước sau chiến tranh.

Tuyên bố chung Việt Nam - Cuba nhân chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam của đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Cách mạng Cuba nhấn mạnh: "Phía Cuba hết sức vui mừng thấy rằng uy tín của MTTDTGPMNVN và chính phủ CMLTCHMNVN, người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam, ngày càng tăng ở Việt Nam cũng như trên thế giới. Phía Cuba khẳng định quyết tâm tiếp tục phát triển các mối quan hệ đoàn kết chiến đấu với mặt trận dân tộc giải phóng và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam"<sup>(8)</sup>.

Từ năm 1960 đến năm 1975, MTTDTGPMNVN và Cuba luôn ủng hộ lẫn nhau trên các diễn đàn quốc tế và khu vực. Khi nhân dân miền Nam Việt Nam tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, tại các diễn đàn trong nước, khu vực và quốc tế Chủ tịch Fidel Castro cũng như Đảng, Nhà nước và nhân dân Cuba đều lên án đế quốc Mỹ xâm lược miền Nam Việt Nam, đưa tin thắng trận của miền Nam Việt Nam; tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình, diễu hành ủng hộ sự nghiệp chính nghĩa của nhân dân miền Nam Việt Nam. Chủ tịch Fidel nói: "Chúng ta ủng hộ lập trường 10 điểm không phải chỉ vì tình cảm của chúng ta đối với miền Nam Việt Nam, vì sự trù mến của chúng ta, vì sự khâm phục của chúng ta đối miền Nam Việt

Nam mà còn là vì lẽ phải, vì luân lý, vì các nguyên tắc sơ đẳng nhất, vì các quyền cơ bản của bất cứ một dân tộc nào”<sup>(9)</sup>.

Về quan hệ đoàn kết hữu nghị, năm 1959, Cách mạng giải phóng dân tộc Cuba thắng lợi thì ở Việt Nam nhân dân miền Nam cũng bắt đầu cầm vũ khí đứng lên tiến hành cuộc đấu tranh vũ trang để bảo vệ độc lập, tự do và thống nhất đất nước. Khi cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam Việt Nam mới bắt đầu và trước cảnh đế quốc Mỹ can thiệp ngày càng sâu vào Việt Nam, nhiều bạn bè quốc tế tuy có cảm tình với Việt Nam, nhưng không ít người tỏ ra lo lắng không tin là Việt Nam có thể chịu đựng nổi sức mạnh của bom đạn Hoa Kỳ.

Trong lúc Việt Nam ở giai đoạn hiểm nghèo đó thì Cuba đã sớm nhận ra ý nghĩa thời đại của cuộc đấu tranh và đặt hết tin tưởng vào cuộc chiến đấu và chiến thắng của quân, dân Việt Nam. Ngay từ những ngày đầu, Thủ tướng Fidel Castro đã khẳng định: “Việt Nam không chỉ kháng cự, không chỉ chiến đấu đến chết mà còn có thể kháng cự và chiến đấu tới thắng lợi hoàn toàn... Người Việt Nam chiến đấu không chỉ cho họ mà còn vì cả chúng ta nữa”<sup>(10)</sup>.

Xuất phát từ những nhận định và tình cảm trên nên ngay từ đầu cuộc chiến đấu của nhân dân ta, Đảng, Chính phủ và nhân dân Cuba đã dành cho Việt Nam sự giúp đỡ tận tình, có hiệu quả. Những sự ủng hộ quý báu đó không phải chỉ để giúp ta giành thắng lợi trong chiến đấu mà ngay cả trong những năm đầu của việc xây dựng lại đất nước: gần 2.000 sinh viên, học sinh, trong đó có rất nhiều con em miền

Nam, đã được Cuba nuôi cho ăn học. Nhiều người trong số đó đã và đang đảm nhiệm những trách nhiệm quan trọng trong bộ máy của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể, hoặc đã trở thành nhà doanh nghiệp, kỹ sư, bác sĩ, kiến trúc sư, những nhà xây dựng có tài. Hàng trăm cán bộ, chuyên gia các ngành, bao gồm cả con em miền Nam đã sang thực tập, tu nghiệp tại Cuba. Tính chung trong những năm chiến tranh, Cuba tặng nhân dân miền Nam hàng chục vạn tấn đường, giúp ta cứu chữa một số thương bệnh binh nặng. Đặc biệt Cuba đã giành hẳn một kênh của đài phát thanh Cuba cho Thông tấn xã giải phóng phát chương trình tiếng Anh ngày 6 buổi vào nước Mỹ để nói cho nhân dân nước này hiểu rõ sự thật về cuộc chiến ở Việt Nam nói chung, miền Nam nói riêng.

Trong lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Việt Nam đang bước vào giai đoạn ác liệt, Mỹ tiến hành chiến tranh leo thang ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa; tại Cuba, năm 1967 đã được Chủ tịch Fidel đặt tên là *năm Việt Nam anh hùng*.

Người Việt Nam đến Cuba, ai cũng cảm động vì đi đến đâu cũng thấy có trường học, bệnh viện, công viên, nhà máy, bến cảng, nông trường... mang tên Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị Định, Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thị Thắng, ấp Bắc, Bến Tre, Lê Văn Tám, Củ Chi...

Không những thế, để hỗ trợ cho sự giúp đỡ của Đảng và Chính phủ, để động viên sâu rộng mọi tầng lớp nhân dân Cuba vào các hoạt động đoàn kết, hữu nghị, và theo sự đề xuất của Fidel, Cuba là nước đầu tiên trên thế giới thành lập ủy ban đoàn kết với nhân dân miền Nam Việt Nam (9-

1963). Trong từng thời kỳ, ủy ban có những hình thức hoạt động thiết thực và rất có hiệu quả.

Nói đến tình cảm đoàn kết, hữu nghị của Cuba đối với Việt Nam nói chung, miền Nam nói riêng, không thể không nhắc đến đồng chí Melba Hernandez, nữ anh hùng Cuba, người trong thời gian dài là Chủ tịch ủy ban đoàn kết với nhân dân miền Nam Việt Nam (sau này là ủy ban đoàn kết với Việt Nam), là Đại sứ Cuba tại Việt Nam trong nhiều năm và đã dành gần hết cuộc đời vun đắp cho tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc. Trước khi nhận nhiệm vụ đồng chí Men-ba đã đến thăm Việt Nam và được Hồ Chủ Tịch tiếp. Khi về nước đồng chí kể lại: "Trong đời tôi đã may mắn được gặp hai người. Hai người đó đã quyết định hướng đi của cả đời tôi đó là Fidel và Hồ Chí Minh"<sup>(11)</sup>.

Ủy ban đoàn kết với miền Nam Việt Nam thực tế là một mặt trận rộng rãi không chỉ thu hút sự tham gia của các nhân sĩ, trí thức nổi tiếng, các cơ quan nghiên cứu có uy tín mà còn có cả các ngành, các tổ chức quần chúng như Trung tâm những người lao động Cuba, các ủy ban bảo vệ cách mạng, Liên đoàn phụ nữ Cuba, Liên đoàn sinh viên đại học, Đoàn thanh niên cộng sản Cuba, Liên hiệp học sinh trung học, Hội tiểu nông Cuba, Hội y học quốc gia, Hội nhà báo, Hội kiến trúc sư, Hội văn nghệ sĩ, Hội luật gia, Bộ Các lực lượng vũ trang cách mạng...

Nội dung cũng như hình thức hoạt động của ủy ban thật vô cùng phong phú và liên tục. Các hoạt động này không chỉ giới hạn ở những cuộc mít tinh, hội thảo, ra tuyên bố mà mỗi thời gian, mỗi đợt, mỗi

năm tùy theo tình hình cụ thể và yêu cầu của cuộc chiến đấu của miền Nam Việt Nam mà đề ra nhiệm vụ với những hình thức thích hợp nhằm mục tiêu chủ yếu là:

- Làm cho nhân dân Cuba hiểu rõ tình hình Việt Nam nói chung, miền Nam Việt Nam nói riêng.

- Tố cáo trước dư luận trong nước và thế giới về những tội ác dã man của đế quốc Mỹ chống nhân dân miền Nam Việt Nam.

- Giáo dục tinh thần quốc tế vô sản, lòng căm thù chủ nghĩa đế quốc, luôn đề cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu của kẻ thù.

Phong trào đoàn kết, ủng hộ nhân dân miền Nam Việt Nam không chỉ có bề rộng mà ngày càng đi vào chiều sâu, từ Trung ương đến các tỉnh, huyện, thậm chí đến tận làng, xóm, tận tổ dân phố.

Đặc biệt trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, hai nhà báo Marta Rojas và Raul Valdes Vivó năm 1965 đã vào thăm vùng giải phóng miền Nam Việt Nam. Khi về nước họ đã viết hàng loạt bài về thực tế cuộc chiến đấu của quân dân ta ở miền Nam. Các bài viết của tác giả Cuba không những chỉ góp phần thắt chặt tình đoàn kết hữu nghị mà còn khích lệ, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần chiến đấu và chiến thắng của quân và dân ta.

Không những thế, Cuba còn giúp dịch, in và xuất bản ở Cuba và một số nước Mỹ Latinh nhiều tác phẩm chính trị, văn học của Việt Nam. Tác phẩm văn học đầu tiên của Việt Nam được dịch và in ở Cuba và có tiếng vang lớn là cuốn "Đất nước đứng lên" của nhà văn Nguyễn Ngọc. Nhờ cuốn sách này mà khi anh hùng Núp sang dự

kỷ niệm ngày Khởi nghĩa vũ trang (26-7-1964) tại Cuba đã được đón tiếp rất nhiệt tình, trọng thị và cảm động.

Ngày 15-10-1964 khi Nguyễn Văn Trỗi người công nhân trẻ của thành phố Sài Gòn bị ngụy quyền xử bắn và hình ảnh người anh hùng hiên ngang trước pháp trường được truyền đi đã gây xúc động mạnh mẽ trong nhân dân thế giới. Tại hội nghị ba châu họp ở La Habana (1-1966), hình ảnh anh hùng liệt sĩ Nguyễn Văn Trỗi được treo cạnh Augusto Sandino và Patricio Lumumba, những chiến sỹ tiêu biểu chống đế quốc ở châu Á, Phi, Mỹ Latinh.

Tháng 10-1965 Cuba tổ chức kỷ niệm một năm ngày anh Trỗi hy sinh với những hình thức thật độc đáo và cảm động. Đúng 9 giờ 59 phút, giờ anh Trỗi bị giết, tất cả các trường học để một phút mặc niệm. Cũng chính vào giờ này một cuộc mít tinh lớn diễn ra tại làng Guisa, vùng Sierra Maestra chiến khu của cuộc đấu tranh vũ trang giải phóng Cuba đã được tổ chức. Từ đó về sau cứ đến ngày anh Trỗi hy sinh thì các nhà máy, trường học, bệnh viện... mang tên anh đều dành một phút mặc niệm người liệt sỹ anh hùng. Tượng anh Trỗi được dựng ngay tại công viên mang tên anh, ở giữa thủ đô La Habana. Một xí nghiệp đóng giày cũng mang tên Nguyễn Văn Trỗi.

Khi đế quốc Mỹ sử dụng chất độc hóa học ở chiến trường miền Nam Việt Nam, ủy ban đoàn kết đã phối hợp với Viện Hàn lâm khoa học, Hội đồng quốc gia các trường đại học và Viện chính trị quốc tế, Bộ Ngoại giao tiến hành hai cuộc hội thảo (1966, 1968) lên án mạnh mẽ tội ác diệt chủng của Mỹ ở Việt Nam. Tham dự cuộc

hội thảo này ngoài những nhà khoa học nổi tiếng của Cuba và Việt Nam còn có nhiều nhà khoa học các nước. Trong các cuộc hội thảo ngoài những vấn đề chung như khía cạnh pháp lý, khoa học, các đại biểu còn nghe phát biểu của nhiều nhân chứng. Kết quả hội thảo đã được ghi lại trong một cuốn sách dày 324 trang xuất bản bằng tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha, sau đó được phát hành ở nhiều nước thuộc châu Mỹ Latinh và châu Phi.

Ngoài những hoạt động trên còn phải kể đến nhiều hình thức độc đáo khác mà ủy ban Cuba đoàn kết với miền Nam Việt Nam đã tổ chức như:

+ Năm 1964, hoạt động kỷ niệm ngày ký hiệp định Genève bằng một cuộc chạy tiếp sức của 1.500 thanh niên sinh viên rước lá cờ của MTDTGPMNVN trên chặng đường dài hơn 1.000 km, từ thủ đô La Habana đến thành phố anh hùng Santiago de Cuba. Dọc đường, đoàn rước cờ dừng lại ở hơn 30 thị trấn và thành phố, tổ chức mít tinh, nói chuyện về Việt Nam, lên án đế quốc Mỹ. Cuộc rước bắt đầu ngày 15-7 và kết thúc ngày 23-7, bằng một cuộc mít tinh lớn ngay tại nơi diễn ra cuộc tấn công pháo đài Moncada. Tại cuộc mít tinh, tư lệnh Raul Castro Bộ trưởng Bộ Các lực lượng vũ trang Cách mạng đã đọc một bài diễn văn quan trọng và tiếp nhận lá cờ của Mặt trận rồi trao lại cho đại diện tiểu đoàn biên phòng Cuba đang bảo vệ ranh giới chủ quyền đất nước tại Guantánamo, lãnh thổ Cuba bị Mỹ chiếm đóng.

+ Năm 1967, trong một cuộc mít tinh quan trọng Fidel đã tuyên bố đặt tên cho năm đó là *năm Việt Nam anh hùng*. Cũng dịp này Fidel còn nói "*Vì Việt Nam chúng*

ta sẵn sàng hiến dâng cả máu của mình"<sup>(12)</sup>, câu nói đã in đậm trong trái tim cả những người Cuba và Việt Nam.

+ Khi Việt Nam bắt đầu đàm phán với Mỹ ở Paris thì cả Cuba dấy lên phong trào ủng hộ lập trường của Chính phủ VND-CCH và MTTDTGPMNVN với khẩu hiệu "Dành cho Việt Nam tất cả sự tin tưởng và ủng hộ của chúng ta".

+ Đặc biệt là ngày chiến thắng 30-4-1975 gần như toàn thành phố La Habana đã đổ ra đường ca múa để chia vui với nhân dân Việt Nam vừa giành thắng lợi hoàn toàn. Ngày hôm sau, Cuba đã biến ngày Quốc tế lao động 1-5 thành ngày chào mừng chiến thắng của nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Fidel nói: "*Chúng tôi coi thắng lợi này như chính thắng lợi của chúng tôi... Đây là một trong những chiến công lớn nhất của loài người, và một trong những thất bại lớn nhất của các lực lượng phản động trên thế giới*"<sup>(13)</sup>.

\*  
\*   \*  
\*

Bất chấp mọi biến động của tình hình thế giới và khu vực, quan hệ Việt Nam - Cuba nói chung, quan hệ miền Nam Việt Nam - Cuba nói riêng từ năm 1960 đến năm 1975 không ngừng củng cố và phát triển, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mỗi nước và hòa bình, ổn định, phát triển ở khu vực và trên thế giới. Cách mạng miền Nam Việt Nam đã nhận được từ phía Cuba sự ủng hộ vô tư, kịp thời, triệt để và toàn diện. Đây là một biểu hiện có tính chất điển hình về tinh thần quốc tế vô sản chân chính. Như Chủ tịch Fidel đã nói: "tình đoàn kết của chúng ta, sự ủng hộ của

chúng ta, sự tin tưởng của chúng ta đối với nhân dân Việt Nam và ban lãnh đạo Việt Nam là không có điều kiện và không có giới hạn. Và đây chính là lập trường của chúng ta"<sup>(14)</sup>./

## CHỮ THÍCH

1. *Một số văn kiện của Đảng về chống Mỹ cứu nước, tập I (1954 - 1965)*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1985.
2. *Bản tin TTXVN* phát ngày 3-6-1969, tr.2.
3. *Tuyên bố ngày 11-6-1969 của Chính phủ Cách mạng Cuba*, Báo Nhân Dân ngày 13-6-1969.
- 4, 5. Bộ Ngoại giao - Vụ Cuba - Mỹ Latinh, *Tập tài liệu quan hệ Việt Nam - Cuba*, Bản đánh máy trang 9, trang 10.
6. TTXVN, *Tài liệu TKDB*, tháng 8-1972.
7. Lê Duẩn, *Diễn văn ngày 16-9-1973*, Báo Nhân Dân ngày 17-9-1973.
8. TTXVN, *Tuyên bố chung Việt Nam - Cuba*, Tài liệu TKDB ngày 18-9-1973
9. Fidel Castro (1969), *Diễn văn tại cuộc mít tinh ngày 4-9-1969 chào mừng ông Trần Bửu Kiếm thăm hữu nghị Cuba*, Bản tin TTXVN phát đêm 5-9-1969.
10. Fidel Castro, *Những bài nói và viết chọn lọc*, Nxb Sự Thật, Hà Nội, 1978.
11. Men-ba Héc-nan-dê, *Bài phát biểu nhân lễ phát động "Tuần lễ đoàn kết ủng hộ miền Nam Việt Nam" từ ngày 13 đến ngày 20-12-1963*, Báo Nhân Dân 19-12-1963.
- 12, 13. Hội Hữu Nghị Việt Nam - Cuba, *Việt Nam - Cuba đoàn kết hữu nghị*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 1997.
14. Fidel Castro, *Diễn văn kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1-5-1972 ở thủ đô La Habana*. Báo Nhân Dân ngày 2-5-1972.